

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14-01-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tùng

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 229/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2021 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 128A đường A, phường Đ, quận N, thành phố H; có mặt.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 128A đường A, phường Đ, quận N, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/11/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Vũ Ngọc Q trình bày:

Anh và chị Vũ Thị Lan A lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 18/01/2013.

Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống do tính tình không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau gây căng thẳng trong cuộc sống. Nay anh Vũ Ngọc Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lan A.

Về con chung: Anh và chị Lan A có 02 con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015. Khi ly hôn, anh Q và chị Lan A thỏa thuận giao hai con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng và Vũ Ngọc Bảo H cho anh Q nuôi. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh Q và chị Lan A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Q và chị Lan A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10/12/2021 và quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Lan A trình bày:

Chị và anh Q lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 18/01/2013. Sau khi cưới anh chị về ở cùng với bố mẹ chồng tại địa chỉ số 128A đường A, phường Đ, quận N, thành phố H. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc luôn phát sinh mâu thuẫn và trầm trọng từ năm 2018, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, lối sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải xong không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2018 đến nay, mặc dù ly thân chị Lan A vẫn quan lại chăm sóc con chung. Nay bản thân chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Q được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Q có 02 con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015. Khi ly hôn, anh Q và chị thỏa thuận giao hai con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng và Vũ Ngọc Bảo H cho anh Q nuôi. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị và anh Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh, chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về cuộc sống hôn nhân của anh Q và chị Lan A cho thấy cuộc sống chung của vợ

chồng đã trầm trọng, chị Lan A đã ly thân với anh Q đã lâu. Quá trình giải quyết vụ án chị Lan A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền giải quyết vắng mặt chị theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn anh Vũ Ngọc Q trình bày: Anh và chị Lan A lấy nhau và về ở cùng với bố mẹ đẻ của anh Q tại địa chỉ số 128A đường A, phường Đ, quận N, thành phố H và sinh được hai người con, vợ và các con anh cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại đây. Năm 2021 thành phố làm đường Đông Khê 2, nhà anh Q bị giải tỏa và nhà nước có đền bù đất tái định cư tại chỗ, việc anh cùng các con đi ở chỗ khác là tạm thời trong thời gian xây dựng nhà tại mảnh đất tái định cư tại chỗ mặt đường Đông Khê 2, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vì vậy anh cho rằng việc anh và chị Lan A lựa chọn Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền giải quyết việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn phù hợp với Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lan A đã được triệu tập hợp lệ do dịch bên chị Lan A không đến Tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố lời khai có trong hồ sơ như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Phía nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn của anh Q và chị Lan A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Vũ Ngọc Q được ly hôn với chị Vũ Thị Lan A; về con chung đề nghị giao hai con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015 cho anh Q nuôi; về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh Q và chị Lan A tự thỏa thuận nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết; về tài sản chung anh Q và chị Lan A không có nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết. Anh Vũ Ngọc Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A đều có đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa chỉ số 128A đường A, phường Đ, quận N, thành phố H. Vì vậy anh Q khởi kiện xin ly hôn với chị Lan A tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền là phù hợp quy

định tại Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Vũ Thị Lan A có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[2] Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng ngày 18/01/2013 nên quan hệ hôn nhân của anh Q và chị Lan A là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải xong không có kết quả. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị Lan A là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A đều đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị được thuận tình ly hôn, thỏa thuận của anh chị là phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q đối với chị Lan A.

+ Về con chung:

[4] Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A có 02 con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015. Khi ly hôn, anh Q và chị Lan A thỏa thuận giao hai con chung Vũ Thị Lan A có 02 con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015 cho anh Vũ Ngọc Q nuôi; về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận. Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận về việc nuôi con của anh Q và chị Lan A là phù hợp với pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu Vũ Ngọc Phúc Ng (trên 7 tuổi). Do vậy, Hội đồng xét xử xét chấp nhận giao hai con chung Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015 cho anh Vũ Ngọc Q nuôi. Về việc cấp dưỡng nuôi con anh Q và chị Lan A tự thỏa thuận không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[5] Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về án phí:

[6] Anh Vũ Ngọc Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 40, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc Q được ly hôn với chị Vũ Thị Lan A.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Ngọc Phúc Ng, sinh ngày 22/12/2013 và Vũ Ngọc Bảo H, sinh ngày 28/11/2015 cho anh Vũ Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Vũ Ngọc Q và chị Vũ Thị Lan A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Anh Vũ Ngọc Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Vũ Ngọc Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0006558 ngày 02/12/2021. Anh Vũ Ngọc Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn anh Vũ Ngọc Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn chị Vũ Thị Lan A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền (đăng ký ngày 18/01/2013);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài